

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn tại Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh
	VỐN XỔ SỐ KIẾN THIẾT				
1	Xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ			8.993	3.250
	<i>Tiêu chí số 2 (Giao thông)</i>				
1.1	Nâng cấp, sửa chữa tuyến nhà ông Mạnh đến Bến Đình	Phú Thứ	2020-2021	1.314	529
1.2	BTXM từ nhà Bà Học đến giáp nhà Bà Chính	An Giang Tây	2021-2022	486	230
1.3	BTXM từ nương thoát lũ đến Hồ Phú Hà	Phú Hà	2021-2022	1.256	540
1.4	BTXM từ nhà Ông Hồ đi nhà Bà Phú	An Giang Tây	2021-2022	212	100
1.5	BTXM từ nhà Ông Tròn đến Ao Đá Xóm 6	Hòa Tân	2021-2022	770	200
1.6	Sửa chữa tuyến từ nhà ông Vũ đi nhà ông Thanh	An Giang Đông	2020-2021	1.046	450
1.7	Cấp phối đường đi đồng Cây Tra	Tân Phú	2021-2022	680	300
1.8	Đường BTXM từ nhà ông Huỳnh Bảy đến nhà Ông Đô	An Giang Đông	2021-2022	205	100
1.9	Đường nhà Ông Thanh đi Miếu Cà Khâu	An Giang Đông	2021-2022	249	100

1.10	Đường BTXM từ trường mẫu giáo đến khu triều cường	Tân Phú	2021-2022	297	100
	Tiêu chí số 3 (Thủy lợi)				
1.11	Kiên cố hóa kênh mương từ nhà ông Phát đến Trường Mẫu giáo	Phú Hà	2020-2021	823	160
1.12	KCH kênh mương từ kênh N1 hồ Phú Hà đến nhà ông Hiền	Hòa Tân	2019-2020	765	41
	Tiêu chí số 17 (Môi trường - An toàn thực phẩm)				
1.13	Hệ thống thoát nước dọc tuyến đường ĐT 639 đi Bến Đình (Phú Thù - Phú Hòa)	Phú Thù - Phú Hòa	2020-2021	890	400
2	Xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ			9.435	3.250
	Tiêu chí số 2 (Giao thông)				
2.1	BTXM tuyến đường từ nhà ông Rịa đến mương Cây Da	Thôn 4	2021	283	140
2.2	BTXM tuyến đường từ nhà ông trị đến nhà bà Thảo	Thôn 4	2021	164	80
2.3	BTXM tuyến đường từ nhà ông Về đến nhà bà Tin	Thôn 7 Nam	2021	309	150
2.4	BTXM tuyến đường từ nhà ông Vũ đến nhà ông Quân	Thôn 7 Bắc	2021	141	70
2.5	BTXM tuyến đường từ nhà bà Cao Thị Đảm đến đường bê tông liên xã	Thôn 8 Tây	2021	636	307
2.6	BTXM tuyến đường từ nhà bà Lê Thị Bình đến phía nam khu dân cư	Thôn 8 Đông	2021	123	60
2.7	BTXM tuyến đường từ ĐT 639 đến bờ biển	Thôn 9	2021	604	300
2.8	BTXM tuyến đường từ nhà ông Tiền đến nhà ông Đế	Thôn 10	2021	495	240

2.9	BTXM tuyến đường từ nhà bà Chi đến nhà ông Hà	Thôn 11	2021	82	40
2.10	BTXM tuyến đường từ nhà bà Chín đến nhà ông Ý	Thôn 11	2021	66	30
2.11	BTXM đường khu dân cư xóm 3 thôn 4	Thôn 4	2020	712	150
2.12	BTXM tuyến từ công chào thôn 11 ra dốc ông Tầm	Thôn 11	2020	475	38
2.13	BTXM đường từ nhà bà hoa đến nhà ông Din	Thôn 4	2020	734	150
2.14	Đường BTXM tuyến từ nhà ông Cẩm thôn 10 đến nương 2 cây dừa	Thôn 10	2020	386	55
2.15	BTXM tuyến đường từ nhà bà Đảm đến nhà ông Thịnh	Thôn 8 Tây	2022	384	120
2.16	BTXM tuyến đường từ nhà ông Linh đến nhà ông Trước thôn 10	Thôn 10	2022	940	350
	Tiêu chí số 3 (Thủy lợi)				
2.17	KCH kênh mương từ Bờ đập Cửa Lễ đến Cầu Cửa Thẳng	Thôn 7 Bắc	2021	649	120
2.18	KCH kênh mương từ sau nhà bà Thái đến bầu sen	Thôn 10	2021	512	100
	Tiêu chí số 6 (Cơ sở vật chất văn hóa)				
2.19	Xây dựng khu trung tâm thể thao xã Mỹ Thẳng	Thôn 7 Bắc	2022	1.200	500
	Tiêu chí số 17 (Môi trường và An toàn thực phẩm)				
2.20	Xây dựng nhà xử lý rác thải rắn thuốc bảo vệ thực vật và bể chứa rác thải bao bì thuốc bảo vệ thực vật	Thôn 7 Bắc	2022	200	80
2.21	Xây dựng một số hạng mục công trình nghĩa trang nhân dân thôn 8 đông và thôn 9 xã Mỹ Thẳng	Thôn 8 Đông, thôn 9	2022	340	170